

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 164/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2025 về việc “Tranh chấp hui và hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn:

Bà Nguyễn Thị Mỹ C, sinh năm 1964.

Căn cước số: 083164015972; Cấp ngày: 20/01/2025; Nơi cấp: Bộ C1.

Địa chỉ: ấp H, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

* Bị đơn:

Bà Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1975.

Căn cước số: 079175024516; Cấp ngày: 09/9/2025; Nơi cấp: Bộ C1.

Địa chỉ: ấp H, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trần Thị Ngọc L có trách nhiệm trả bà Nguyễn Thị Mỹ C số tiền nợ hui là 96.000.000 (chín mươi sáu triệu) đồng và số tiền nợ vay là 38.000.000 (ba mươi tám triệu) đồng, tổng cộng là 134.000.000 (một trăm ba mươi bốn triệu) đồng.

- Ghi nhận việc bà Nguyễn Thị Mỹ C không yêu cầu tính lãi số tiền hui và tiền vay nêu trên.

- Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, nếu số tiền trên chưa được thi hành thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án cho đến khi thi hành án xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: bà Trần Thị Ngọc L phải nộp 3.350.000 (Ba triệu ba trăm năm mươi ngàn) đồng .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long.
- VKSND Khu vực 5, tỉnh Vĩnh Long.
- Phòng THADS Khu vực 5, tỉnh Vĩnh Long.
- Đương sự.
- Văn phòng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Như Phương